

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BÌNH MINH  
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bình Minh, ngày 02 tháng 11 năm 2021*

Số: 109/2021/QĐST- HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 183/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Võ Thị Bích L, sinh năm 1990; Địa chỉ thường trú: Tổ A, ấp B, xã C, thị xã D, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Thống N, sinh năm 1983; Địa chỉ thường trú: Tổ A, ấp B, xã C, thị xã D, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Bích L và anh Nguyễn Thống N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Nguyễn Thống N đồng ý giao 02 con chung cho chị Võ Thị Bích L được trực tiếp nuôi dưỡng là cháu Nguyễn Võ Gia H1, sinh ngày 04/5/2008 và cháu Nguyễn Võ Ngọc H2, sinh ngày 13/12/2015

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Võ Thị Bích L không yêu cầu anh Nguyễn Thống N cấp dưỡng nuôi con, nên Tòa án không đặt ra để giải quyết.

Anh Nguyễn Thống N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung là cháu Nguyễn Võ Gia H1, sinh ngày 04/5/2008 và cháu Nguyễn Võ Ngọc H2, sinh ngày 13/12/2015 mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Chị Võ Thị Bích L và anh Nguyễn Thống N đồng ý trình bày; không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.3. Về nợ phải thu + Nợ phải trả: Chị Võ Thị Bích L và anh Nguyễn Thống N đồng ý trình bày; không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.4. Về án phí: Chị Võ Thị Bích L tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền 300.000<sup>d</sup> mà chị Võ Thị Bích L đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0012307 ngày 15/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã D (300.000<sup>d</sup> – 150.000<sup>d</sup>). Nên chị Võ Thị Bích L được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000<sup>d</sup> tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã D.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh: 01;
- Chi cục Thi hành án DS thị xã Bình Minh: 01;
- UBND xã Mỹ Hòa: 01;
- Đường sự: 02;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

**Thẩm phán**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Tuyết Sương**